TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2018/QĐST-DS	*Thanh Hà, ngày 16 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08/5/2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 09/2018/TLST- DS ngày 05/4/2018,

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: Thôn C, xã V, huyện H, tỉnh D.

- *Bị đơn*: Ông Hoàng Văn V, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Minh K, sinh năm 1970.

+ *Người đại diện theo ủy quyền của ông Hoàng Văn V*: Bà Nguyễn Thị Minh K, sinh năm 1970.

Đều có nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện H, tỉnh D.

2. Sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Ông Hoàng Văn V và bà Nguyễn Thị Minh K có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền nợ gốc là 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng), theo lộ trình trả nợ như sau:

+ Ngày 02/8/2018 ông V, bà K có nghĩa vụ trả cho bà T 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

+ Kể từ tháng 9/2018, mỗi tháng ông V, bà K có nghĩa vụ trả cho bà T 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) vào ngày 02 của mỗi tháng cho đến khi trả hết số nợ gốc nêu trên.

Bà T tự nguyện không yêu cầu tính lãi suất đối với khoản nợ trên.

Kể từ khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật, ông Vinh và bà Khánh không thi hành khoản tiền trên theo thời gian đã thỏa thuận thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Ông Hoàng Văn V và bà Nguyễn Thị Minh K tự nguyện nộp cả 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả bà Nguyễn Thị T 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0000037 ngày 02/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Chi Cục THADS huyện Thanh Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Lưu tòa.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung